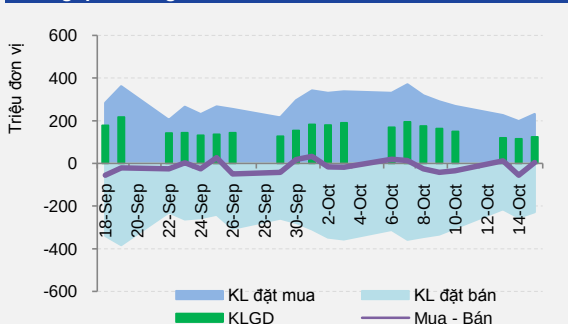
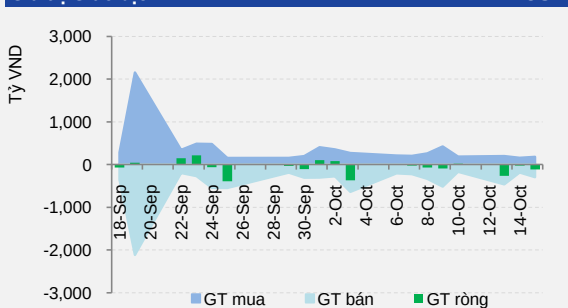


BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 15/10/2014

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	604.3	89.6
% Thay đổi	↓ -0.2%	↑ 0.1%
KLGD (CP)	124,373,880	63,685,333
GTGD (tỷ đồng)	2,289.08	899.48
Tổng cung (CP)	227,478,500	90,701,700
Tổng cầu (CP)	231,506,380	95,989,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,516,090	1,966,000
KL mua (CP)	5,767,690	957,800
GTmua (tỷ đồng)	179.70	28.93
GT bán (tỷ đồng)	295.73	37.23
GT ròng (tỷ đồng)	(116.03)	(8.30)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.23%	13.8	5.0	3.0%
Công nghiệp	↑ 0.28%	21.7	1.4	21.7%
Dầu khí	↓ -0.69%	8.9	2.5	9.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.75%	19.0	2.2	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.15%	11.1	2.8	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.70%	12.4	4.2	12.2%
Ngân hàng	↑ 1.04%	8.4	1.2	4.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.63%	13.8	2.3	8.3%
Tài chính	↓ -0.17%	17.4	3.3	34.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.82%	29.4	5.2	3.2%
VN - Index	↓ -0.25%	15.6	3.2	72.0%
HNX - Index	↑ 0.06%	15.7	1.9	28.0%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Thị trường có phiên giao dịch đầy biến động. 2 sàn đóng cửa trái chiều. VN-Index có thời điểm giảm tới gần 10 điểm. HNX-Index tìm lại được sắc xanh nhờ sự vận động tích cực trở lại của nhóm các cổ phiếu Bất động sản và Dầu khí. Thanh khoản tăng nhẹ trở lại.

VN-Index đóng cửa giảm nhẹ 1,5 điểm (0,25%) về mốc 604,29 điểm. Áp lực bán trong phiên tăng khá mạnh trong thời gian đầu buổi sáng sau phiên giảm điểm rất mạnh hôm qua do lo ngại về áp lực giải chấp khiến lượng cung giá thấp tăng cao ngay trong khoảng thời gian đầu phiên giao dịch. Có thời điểm VN-Index về tới sát mốc 595 điểm. Tuy nhiên lượng giao dịch tại vùng giá này khá thấp do người cầm cổ phiếu không muốn bán giá thấp và dòng vốn bắt đáy tăng khá nhanh tại vùng giá này khiến nhiều hồi phục nhanh chóng. Theo quan sát, nhóm các cổ phiếu thị giá vừa và một vài mã thuộc nhóm Bluechips thuộc các ngành Thủy sản, Bất động sản, và ngân hàng có lực bắt đáy mạnh mẽ nhất giúp nhiều mã chuyển sang sắc xanh từ vùng giá đỏ như HVG, IDI, HGD, HAG, VCB. Các cổ phiếu trụ cột như GAS, PVD, VNM đều tiếp tục thể hiện bộ mặt kém tích cực mặc dù nhiều thời điểm trong phiên các mã này hồi phục tăng điểm khá tốt. Tuy vậy, nhóm các cổ phiếu Bluechips trong nhóm VN30 cũng đã có sự phân hóa và nhiều mã tăng điểm tích cực trở lại sau phiên giảm điểm đồng loạt hôm qua. Chốt phiên giao dịch VN30 tăng nhẹ 0,5 điểm (0,08%) trong đó có 9 mã tăng điểm và 17 mã giảm điểm. Thanh khoản hồi phục khá tích cực với tổng khối lượng giao dịch hơn 124 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch khoảng 2.200 tỷ đồng.

2 chỉ số trên HNX có sự trái chiều. Trong khi HNX-Index tăng nhẹ 0,04 điểm (0,05%) lên mức 89,57 điểm thì HNX30 lại giảm nhẹ 0,3 điểm (0,17%). Nhóm các cổ phiếu dầu khí phân hóa tăng điểm, đặc biệt mã vốn hóa lớn giữ được sắc xanh tới cuối phiên giao dịch với thanh khoản ở mức rất cao nhờ dòng tiền bắt đáy trong phiên. Độ rộng thị trường tiếp tục thu hẹp, có 82 mã tăng trong khi đó có 102 mã giảm giá. Rổ HNX30 giảm điểm nhẹ do các mã có tỷ trọng lớn nhất bao gồm SHB và PVX điều chỉnh giảm điểm, trong khi các mã dầu khí, bất động sản tăng điểm giúp chỉ số này không bị giảm điểm mạnh. Dòng tiền tiếp tục xu hướng thận trọng khiến thanh khoản vẫn chưa có nhiều chuyển biến. Tổng lượng giao dịch trên sàn này đạt khoảng 61 triệu đơn vị tương ứng giá trị giao dịch khoảng 876 tỷ đồng.

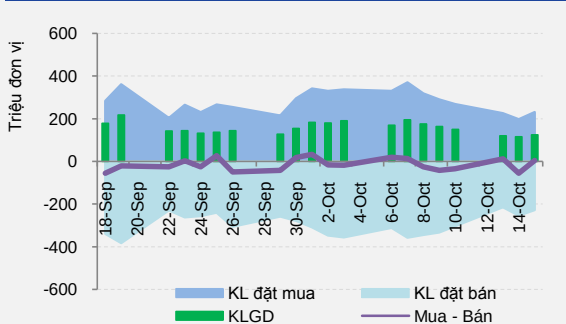
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 15/10/2014

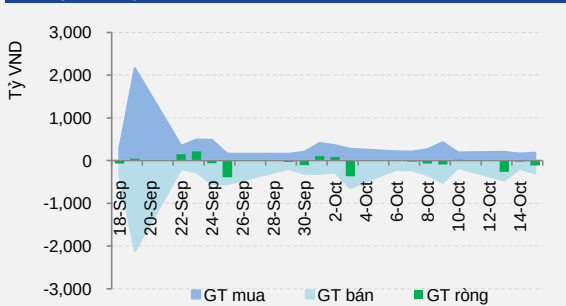
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	604.3	89.6
% Thay đổi	↓ -0.2%	↑ 0.1%
KLGD (CP)	124,373,880	63,685,333
GTGD (tỷ đồng)	2,289.08	899.48
Tổng cung (CP)	227,478,500	90,701,700
Tổng cầu (CP)	231,506,380	95,989,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,516,090	1,966,000
KL mua (CP)	5,767,690	957,800
GTmua (tỷ đồng)	179.70	28.93
GT bán (tỷ đồng)	295.73	37.23
GT ròng (tỷ đồng)	(116.03)	(8.30)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.23%	13.8	5.0	3.0%
Công nghiệp	↑ 0.28%	21.7	1.4	21.7%
Dầu khí	↓ -0.69%	8.9	2.5	9.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.75%	19.0	2.2	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.15%	11.1	2.8	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.70%	12.4	4.2	12.2%
Ngân hàng	↑ 1.04%	8.4	1.2	4.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.63%	13.8	2.3	8.3%
Tài chính	↓ -0.17%	17.4	3.3	34.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.82%	29.4	5.2	3.2%
VN - Index	↓ -0.25%	15.6	3.2	72.0%
HNX - Index	↑ 0.06%	15.7	1.9	28.0%

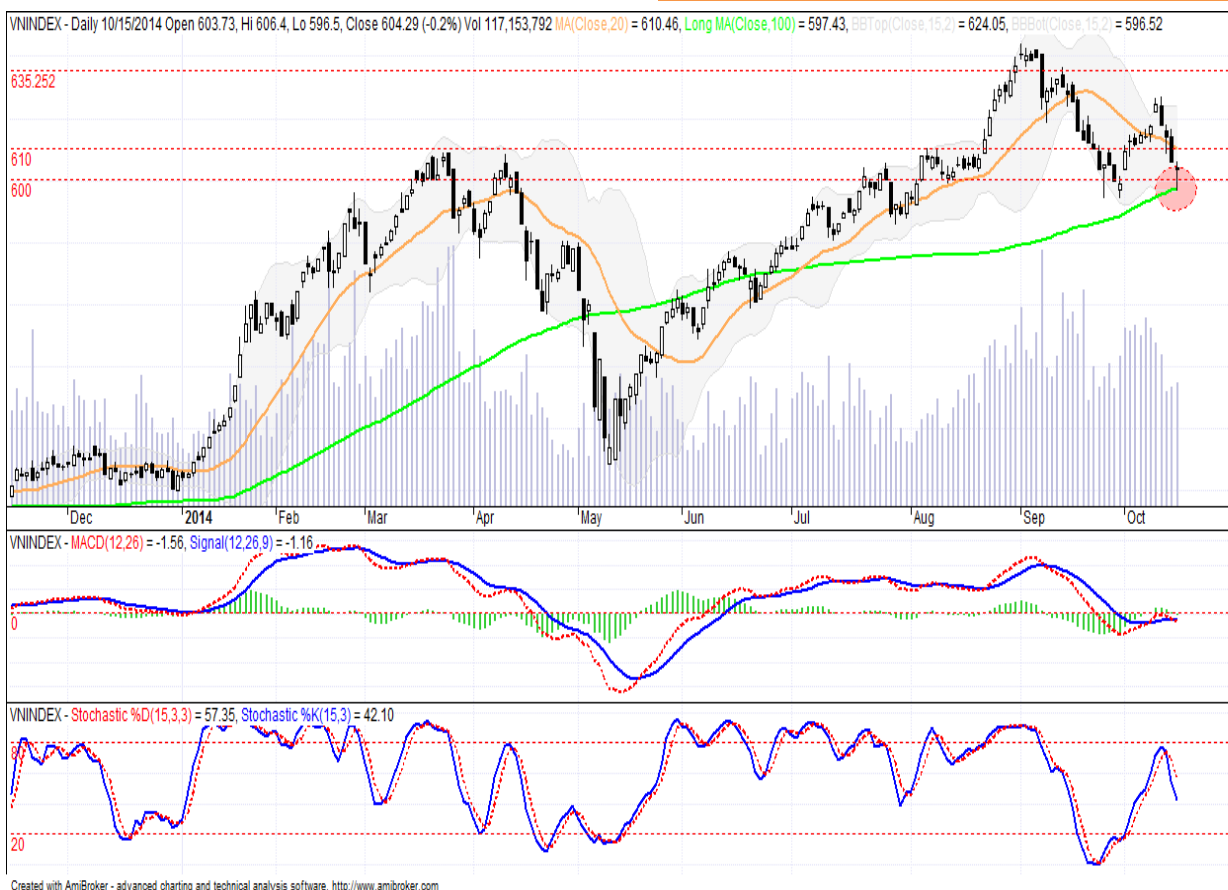
Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Trong báo cáo Emerging asia weekly được đưa ra bởi ANZ research mới đây có nhắc tới việc tuần qua là tuần thứ 4 liên tiếp ghi nhận việc dòng vốn đầu tư đang rút ra các thị trường mới nổi thuộc khu vực Châu Á – Thái Bình Dương trong đó có Việt Nam. Đây là đợt rút vốn mạnh nhất trong khoảng 1 năm trở lại đây. Tại thị trường Việt Nam, theo thống kê nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng khoảng 60 triệu USD trong Q3 và từ đầu tháng 10 tới nay là hơn 32 triệu USD. Mặc dù vậy, theo thống kê thị VIC là mã đã bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất trong Q3 với tổng giá trị bán ròng hơn 70 triệu USD và vẫn tiếp tục bán ròng liên tiếp cho tới thời điểm này. Như vậy có thể thấy xu hướng bán ròng tại mã này có tác động khá mạnh khiến tổng lượng bán ròng của khối ngoại tăng cao trong thời gian qua. Xu hướng mua ròng trở lại của khối ngoại nhiều khả năng sẽ quay lại từ nửa sau Q4, đây là khoảng thời gian chu kỳ giải ngân của khối này thường bắt đầu theo như thông lệ các năm trước. Nhà đầu tư nước ngoài trong phiên hôm nay tiếp tục bán ròng khá mạnh trên HOSE với tổng giá trị khoảng 116 tỷ trong đó bán ròng mạnh nhất tại mã FLC với hơn 3,3 triệu đơn vị.

Nhận định thị trường: VN-Index có phiên điều chỉnh giảm điểm nhẹ. Dòng tiền bắt đáy vẫn thường trực đã được kích hoạt khi chỉ số này có thời điểm giảm sâu trong phiên giúp nhóm các cổ phiếu Bluechips có sự phân hóa tăng điểm tích cực. Tâm lý thị trường nhìn chung đã ổn định trở lại, tuy nhiên lượng cung giá cao vẫn khá mạnh cuối phiên khiến nhiều cổ phiếu vẫn chưa dứt khỏi đà giảm điểm. Chúng tôi nhận thấy dòng tiền đang có xu hướng quay lại nhóm các cổ phiếu vừa và nhỏ, đặc biệt tại các mã có thông tin sớm về KQKD Q3 khả quan. Vùng 600 điểm tiếp tục cho thấy là vùng hỗ trợ khá cứng đối với chỉ số này trong ngắn hạn.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục quan sát biến động của thị trường trong phiên ngày mai trước khi đưa ra các quyết định tiếp theo. Hành động bán ra bằng mọi giá không được chúng tôi khuyến cáo tại thời điểm này.

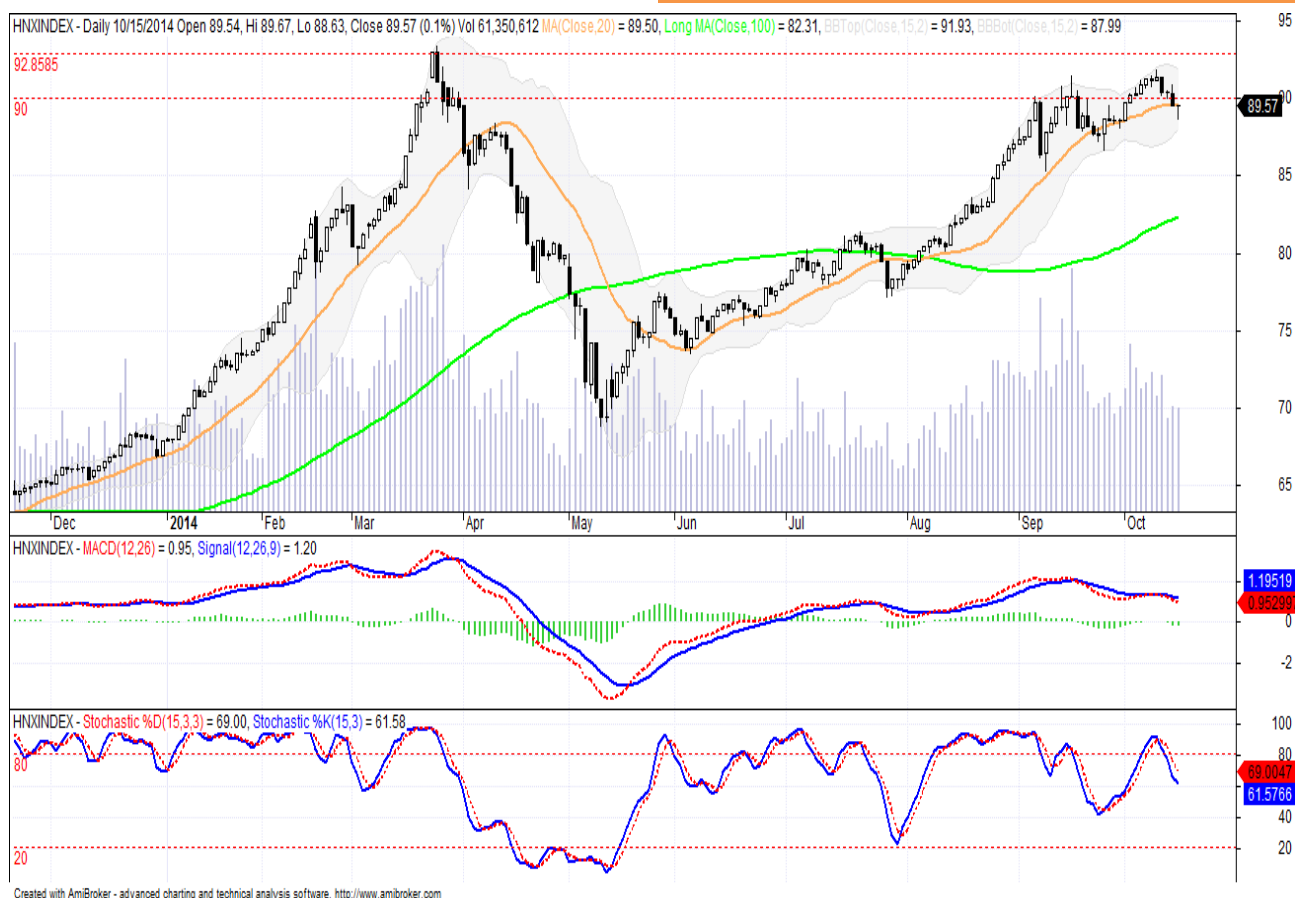
VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên điều chỉnh nhẹ mạnh xuống vùng 604,3 điểm với hơn 124 triệu đơn vị được khớp, tăng nhẹ so với phiên giao dịch hôm trước.

Nhóm các cổ phiếu trụ cột như GAS, PVD, VNM tiếp tục điều chỉnh mạnh cuối phiên là nhân tố của đà điều chỉnh chỉ số này tiếp diễn, trong khi đó nhóm các cổ phiếu Bluechips có tín hiệu tích cực khi nhiều cổ phiếu giữ được đà tăng điểm cuối phiên giao dịch.

Đồ thị VN-Index hình thành một Hammer với thân nến hẹp và đuôi nến khá dài ngay tại vùng hỗ trợ 600 điểm và đường SMA100 cho thấy xu hướng bán rông vẫn tiếp tục diễn ra tuy nhiên đang trong giai đoạn suy yếu và dòng tiền mua rông bắt đầu tăng trở lại.

Vùng 600 là ngưỡng hỗ trợ khá cứng trong ngắn hạn. Nhiều khả năng trong phiên tới chỉ số này sẽ tăng điểm nhẹ.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index có phiên tăng điểm nhẹ cuối phiên với động lực là sự tăng điểm của các cổ phiếu vốn hóa lớn như PVS, VCG, SCR..

Thanh khoản tiếp tục đứng ở mức thấp, giá trị giao dịch khoảng 61 triệu đơn vị tương ứng giá trị giao dịch khoảng 876 tỷ đồng, giảm nhẹ so với phiên giao dịch trước đó.

Đồ thị chỉ số này dao động bên trên đường hỗ trợ SMA20 tạo thành một DOJI với đuôi nền khá dài. Đây được xem là tín hiệu đảo chiều tăng điểm của chỉ số này trong phiên giao dịch tới.

Đường Stochastic tiếp tục có xu hướng quay đầu điều chỉnh giảm từ vùng overbought.



BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
SSI	5/8/2014	Nắm giữ	25.7	30.8	23.1	30.2	Mở trạng thái	17.5%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Nắm giữ	50	60	48	52	Mở trạng thái	4.0%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Nắm giữ	8.5	9.7	7.6	8.8	Mở trạng thái	3.5%	Khuyến nghị theo TA
PVD	15/09/2014	Nắm giữ	105	126	93	94.5	Mở trạng thái	-10.0%	Khuyến nghị theo TA&FA
REE	30/09/2014	Nắm giữ	29.5	35	28	29.1	Mở trạng thái	-1.4%	Khuyến nghị theo TA&FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

CPI tháng 10 có thể tăng nhẹ	Cục Quản lý giá, Bộ Tài chính dự báo chỉ số giá tiêu dùng tháng 10 tăng nhẹ so với tháng 9/2014.
ANZ hoài nghi về tăng trưởng 5.62% của kinh tế Việt Nam quý III	Nguyên nhân đến từ việc tăng trưởng doanh số bán lẻ thấp hơn dù lạm phát giảm, tăng trưởng trung bình sản xuất công nghiệp cũng yếu hơn. Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) mặc dù tăng mạnh nhưng vẫn chưa bằng năm ngoái. Lạm phát trung bình ở mức 4,61% cũng cho thấy tiêu dùng trong nước yếu.
Hà Nội đề xuất phương án giải phóng mặt bằng dự án nước sạch nông thôn	Tổng vốn đầu tư là 10 tỷ đồng. Đây là vốn đối ứng của Hà Nội trong dự án Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vay vốn Ngân hàng Thế giới.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá tăng mạnh, vàng tiếp tục giảm	Giá vàng SJC giao dịch ở 35,65 – 35,77 triệu đồng/lượng, giảm 60 nghìn đồng/lượng. Trên thị trường tiền tệ, các ngân hàng có xu hướng nâng giá USD trở lại. Tỷ giá tại Vietcombank đứng ở 21.220 – 21.270 VND/USD. Tỷ giá tại ACB và Eximbank là 21.190 – 21.270 VND/USD.
PVcomBank dự kiến sáp nhập tiếp với một ngân hàng	PVcomBank nhiều khả năng sẽ sáp nhập với một ngân hàng nhỏ có vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng.

TIN TỨC NGÀNH
TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD tăng giá sau số liệu kinh tế của châu Âu	Chỉ số đôla ICE - theo dõi tỷ giá của USD với 6 đồng tiền mạnh - tăng lên 85,8420 điểm từ 85,5320 điểm. Cụ thể, euro giảm xuống 1,2640 USD. Trong khi đó, USD cũng tăng lên 107,05 JPY.
Giá dầu Brent thấp nhất từ 2010	Giá dầu Brent giao tháng 11 trên sàn ICE Futures Europe giảm 3,85 USD (-4,3%) xuống 85,04 USD/thùng, thấp nhất từ 23/11/2010, sau khi IEA hạ dự báo.
Chứng khoán Mỹ ngừng lao dốc	Chứng khoán Mỹ phục hồi trong cuối phiên giao dịch dù cổ phiếu năng lượng tiếp tục giảm vì giá dầu xuống thấp. Chỉ số S&P 500 tăng chưa đến 0,2% lên 1.877,70 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng chưa đến 0,1% lên 16.315,19 điểm.

**KẾT QUẢ KINH DOANH****CID lỗ hơn 310 triệu đồng trong quý III**

Doanh thu thuần quý 3 đạt gần 504,2 triệu đồng, giảm 24,8% so với cùng kỳ năm 2013 và lợi nhuận sau thuế ghi nhận lỗ 310,5 triệu đồng.

BPC lãi sau thuế 0,8 tỷ đồng trong quý III

Quý III/2014, LNST của BPC giảm 61% so với cùng kỳ, đạt 0,76 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của công ty lần lượt là 212 tỷ đồng và 1,44 tỷ đồng, giảm 10% và 14% so với cùng kỳ.

Dabaco lãi 43 tỷ đồng trong quý III

Lợi nhuận sau thuế quý III/2014 giảm 22% so với cùng kỳ, đạt 43 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận sau thuế là 95,4 tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ và chỉ đạt 45,5% kế hoạch cả năm 2014.

Sacombank lãi trước thuế 9 tháng 2.363 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế đạt 2.363 tỷ đồng, tương đương gần 79% kế hoạch năm. Tổng huy động 9 tháng của Sacombank đạt 164.570 tỷ đồng, bằng 120% kế hoạch. Dư nợ cho vay đạt 123.295 tỷ đồng, tương đương 90,7% kế hoạch.

SED lãi quý III/2014 giảm 50% so với cùng kỳ

Lợi nhuận sau thuế gần 6,4 tỷ đồng, giảm gần 50% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận sau thuế đạt 21,40 tỷ đồng, giảm gần 30% so với cùng kỳ.

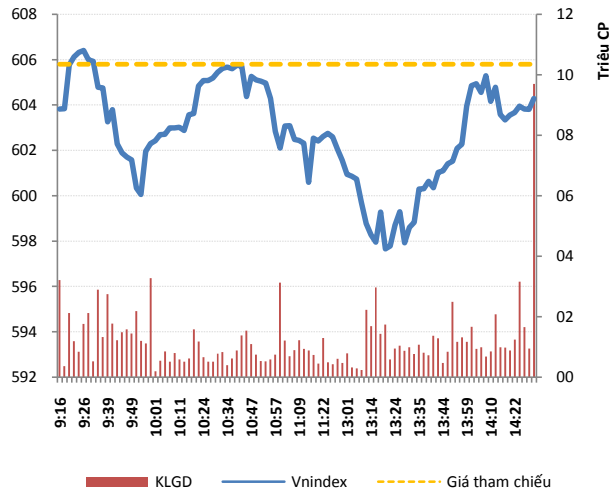
HOẠT ĐỘNG SXKD**TIN TỨC KHÁC****Dream House chào bán riêng lẻ với giá gấp đôi thị giá**

Cổ phiếu DRH đóng cửa phiên giao dịch ngày 14/10 có giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Công ty chào bán cho cổ đông với giá 4.700 đồng/cổ phiếu.

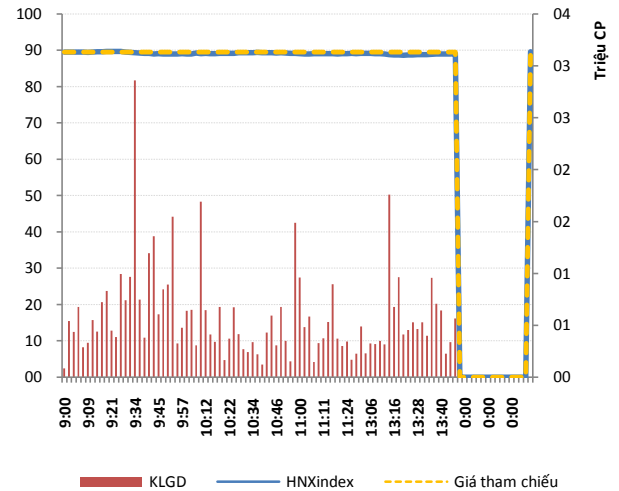


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

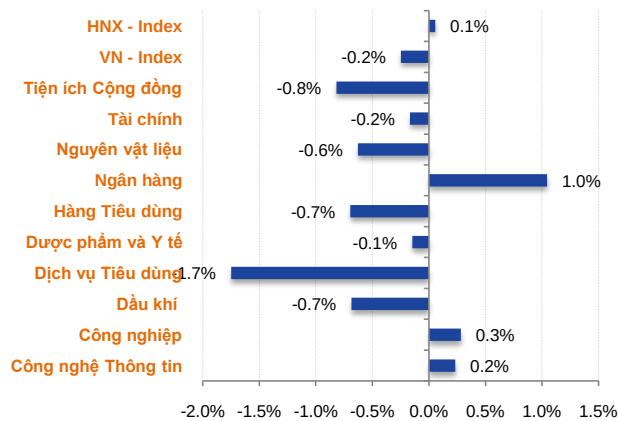
KLGD và VN-Index trong phiên



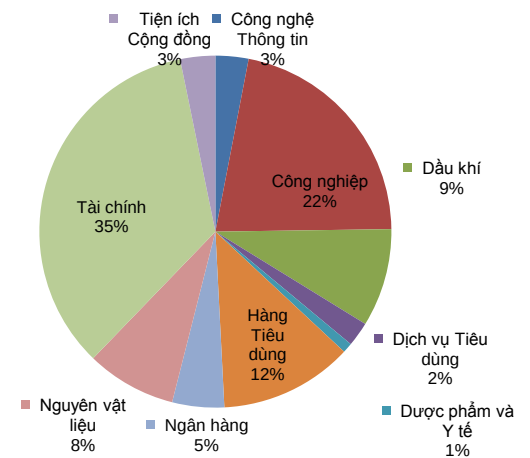
KLGD và HNX-Index trong phiên



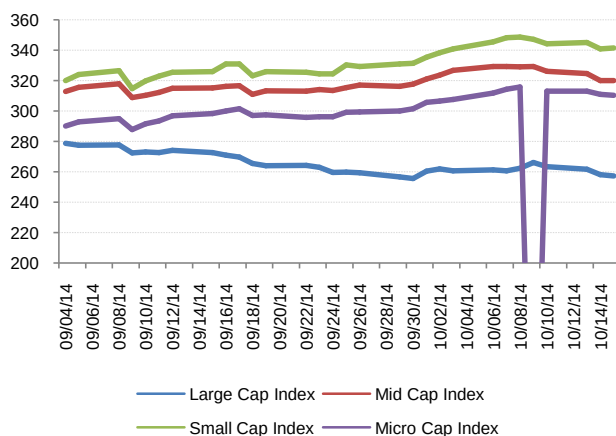
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



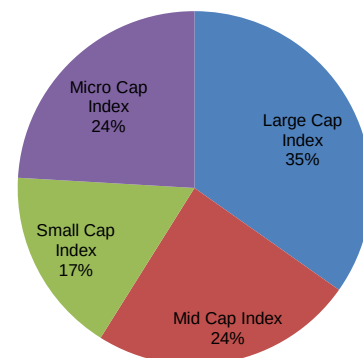
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCB	1,078,770	FLC	3,302,580
2	JVC	464,420	HAG	599,610
3	HSG	315,670	PVD	442,770
4	BMI	163,610	VIC	344,240
5	TDH	126,880	HT1	341,110

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	126,000	SHB	759,400
2	PVS	82,400	VCG	615,000
3	IVS	71,600	LAS	47,200
4	KSK	20,100	EID	29,700
5	KSD	20,000	TNG	10,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.3	11.2	↓ -0.88%	9,126,230
KBC	16.2	16.0	↓ -1.23%	9,032,370
ITA	8.8	8.8	→ 0.00%	5,465,430
VHG	15.3	15.4	↑ 0.65%	5,322,290
HAG	24.8	25.4	↑ 2.42%	4,497,550

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	6.5	6.4	↓ -1.54%	8,785,779
SHB	9.0	8.9	↓ -1.11%	6,388,359
SHS	12.1	12.1	→ 0.00%	4,089,230
SCR	10.1	10.2	↑ 0.99%	3,593,345
PVS	43.1	43.3	↑ 0.46%	2,895,140

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BT6	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%
THG	14.4	15.4	1.0	↑ 6.94%
PNC	9.0	9.6	0.6	↑ 6.67%
GTN	19.9	21.2	1.3	↑ 6.53%
DRH	4.7	5.0	0.3	↑ 6.38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPC	14.0	15.4	1.4	↑ 10.00%
NDF	26.0	28.6	2.6	↑ 10.00%
VMI	21.4	23.5	2.1	↑ 9.81%
TTZ	5.1	5.6	0.5	↑ 9.80%
MHL	7.2	7.9	0.7	↑ 9.72%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMS	44.5	41.4	-3.1	↓ -6.97%
RIC	23.0	21.4	-1.6	↓ -6.96%
VTF	26.0	24.2	-1.8	↓ -6.92%
TIX	23.4	21.8	-1.6	↓ -6.84%
AGM	13.2	12.3	-0.9	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DZM	5.1	4.6	-0.5	↓ -9.80%
TAG	26.9	24.3	-2.6	↓ -9.67%
AMV	5.3	4.8	-0.5	↓ -9.43%
MCO	4.5	4.1	-0.4	↓ -8.89%
HBE	4.8	4.4	-0.4	↓ -8.33%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	9,126,230	12.7%	1,395	8.0	0.8
KBC	9,032,370	4.3%	586	27.3	1.2
ITA	5,465,430	1.1%	129	68.2	0.8
VHG	5,322,290	13.0%	1,462	10.5	1.2
HAG	4,497,550	8.9%	1,478	17.2	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	8,785,779	-128.0%	(3,098)	-	3.5
SHB	6,388,359	8.2%	965	9.2	0.7
SHS	4,089,230	9.3%	767	15.8	1.4
SCR	3,593,345	3.4%	520	19.6	0.7
PVS	2,895,140	21.7%	3,970	10.9	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BT6	↑ 7.0%	5.0%	686	15.6	0.7
THG	↑ 6.9%	12.1%	1,826	8.4	1.1
PNC	↑ 6.7%	-27.7%	(2,197)	(4.4)	1.7
GTN	↑ 6.5%	5.9%	360	59.0	2.0
DRH	↑ 6.4%	-0.3%	(34)	(148.3)	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPC	↑ 10.0%	0.7%	112	-	0.9
NDF	↑ 10.0%	5.3%	143	200.7	2.6
VMI	↑ 9.8%	6.7%	990	23.7	2.2
TTZ	↑ 9.8%	0.3%	33	168.8	0.5
MHL	↑ 9.7%	11.6%	1,398	5.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	1,078,770	10.6%	1,726	15.6	1.4
JVC	464,420	6.4%	980	18.1	1.1
HSG	315,670	14.2%	3,355	14.2	2.1
BMI	163,610	4.8%	1,371	12.2	0.6
TDH	126,880	4.4%	1,544	13.1	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	126,000	8.8%	1,086	14.9	1.3
PVS	82,400	21.7%	3,970	10.9	2.3
IVS	71,600	2.2%	229	40.6	0.9
KSK	20,100	9.4%	996	7.1	0.6
KSD	20,000	5.0%	331	19.6	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	204,660	33.6%	6,106	17.7	5.8
VNM	106,013	34.1%	6,122	17.3	4.8
VCB	71,689	10.6%	1,726	15.6	1.4
VIC	67,813	27.6%	3,398	14.0	2.5
MSN	59,600	-0.3%	(55)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	19,342	21.7%	3,970	10.9	2.3
ACB	13,738	5.4%	741	20.4	1.2
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.6
SHB	7,886	8.2%	965	9.2	0.7
VCG	5,919	10.4%	1,296	10.3	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MHC	2.63	22.5%	2,029	8.8	1.7
UDC	2.52	0.2%	19	349.6	0.6
KBC	2.40	4.3%	586	27.3	1.2
HQC	2.34	2.3%	240	33.8	0.8
DRH	2.30	-0.3%	(34)	-	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	3.20	9.3%	767	15.8	1.4
SVN	3.15	-2.8%	(287)	-	1.0
ORS	2.94	-142.9%	(4,806)	-	1.2
APS	2.85	5.3%	458	13.5	0.7
FIT	2.78	38.5%	4,357	5.8	2.1



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)